

<b>VNINDEX</b> 1,127.63 <b>+0.19%</b>	<b>HNX</b> 231.71 <b>+0.15%</b>	<b>UPCOM</b> 85.35 <b>-0.15%</b>	<b>DOW JONES</b> 36,577.94 <b>+0.48%</b>	<b>NIKKEI 225</b> 32,843.70 <b>+0.16%</b>	<b>DAX</b> 16,791.74 <b>-0.02%</b>
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------



**Nhận định thị trường và chiến lược**  
**“Tích lũy khối lượng thấp”**  
 VN-Index tiếp tục tích lũy đi ngang khi chỉ tăng nhẹ +2.13 điểm (+0.19%) lên mức 1127.63 điểm, thanh khoản trên sàn HOSE giảm 4.6% so với phiên trước xuống còn 13,978 tỷ đồng. Chỉ số VN30 tăng +3.87 điểm (+0.35%) lên mức 1121.21 điểm, trong đó có 14 mã tăng, 8 mã tham chiếu và 8 mã giảm.

Đóng cửa phiên giao dịch 12/12, VN-Index hình thành cây nến Doji lưỡng lự với thanh khoản thấp (tương đương 13-14 nghìn tỷ đồng). Thống kê ghi nhận dòng tiền giảm so với phiên trước trong khi khối lượng bán chủ động có xu hướng tăng vào cuối phiên. Nhìn chung các nhóm đều tăng nhẹ, trong đó nhóm VNSML và VN30 tăng mạnh hơn VNINDEX, các nhóm ngành tăng mạnh nhất trong phiên như Công nghệ thông tin (+1.76%), Tài nguyên cơ bản (+0.9%), Hàng cá nhân và gia dụng (+0.87%). Ngược lại nhóm giảm điểm ghi nhận Truyền thông (-0.71%), Viễn thông (-0.66%), Thực phẩm và đồ uống (-0.52%). Ngoài các nhóm luôn thu hút dòng tiền như Bất động sản, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng thì nhóm Tài nguyên cơ bản và Thực phẩm và đồ uống là nhóm có dòng tiền tham gia mới gia tăng.

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (+0.19%), HNXIndex (+0.15%), UPCOMIndex (-0.15%), VN30 (+0.35%), HNX30 (+0.3%), VNMIID (+0.09%), VNSML (+0.34%), VNDIAMOND (+0.54%), VNFINLEAD (+0.18%), VNCOND (+0.39%), VNCONS (-0.84%).

Các cổ phiếu ảnh hưởng tích cực đến chỉ số chung gồm BID (+0.7 điểm), HPG (+0.64 điểm), FPT (+0.56 điểm) trong khi số cổ phiếu kéo giảm điểm gồm MSN (-0.46 điểm), VNM (-0.31 điểm), BCM (-0.18 điểm). Khối ngoại tiếp tục đã bán ròng với -307.6 tỷ đồng, với các cổ phiếu bị húc ngoài bán ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (-105.5 tỷ), MSN (-64.82 tỷ), VNM (-61.33 tỷ). Các cổ phiếu được nước ngoài mua ròng gồm VND (+68.52 tỷ), HPG (+32.74 tỷ), VHC (+19.25 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**  
 Chỉ số tiếp tục giao dịch trong biên độ hẹp, đóng cửa với cây nến Doji lưỡng lự thể hiện tâm lý cân bằng của nhà đầu tư. Với những phiên đi ngang tích lũy tiết kiệm, đồng thời thị trường bước vào vùng trùng thông tin thì càng gây khó giao dịch cho cả bên mua lẫn bên bán. VN-Index tiếp tục vận động trong biên 1120 – 1130 điểm và đang duy trì xu hướng sideways-up với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước, tuy nhiên vùng 1130 điểm vẫn là vùng kháng cự ngắn hạn mà chỉ số cần chinh phục.

Tại biểu đồ khung 1H, thị trường vẫn chưa chinh phục được vùng đỉnh cũ tại 1125 – 1130 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn chưa có nhiều thay đổi so với phiên trước, duy trì tín hiệu cho thấy VN-Index cần thêm thời gian tích lũy trên vùng 1120 – 1130 điểm, hấp thụ hết lực cung tại đây mới có thể hướng đến vùng kháng cự xa hơn tại mốc 1150 – 1160 điểm.

Mức hỗ trợ động của VN-Index là 1075 - 1100 điểm. Mức hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**  
 VN-Index giao dịch với biên độ hẹp gây khó chịu cho nhà đầu tư. Vì vậy trong thời gian thiếu thông tin hỗ trợ thị trường, nhà đầu tư cần kiên nhẫn giữ vững vị thế hiện tại của mình, chủ động quản trị danh mục, thực hiện hóa một phần lợi nhuận đối với các cổ phiếu đã hồi phục mạnh.

Trong quá trình hồi phục lên vùng 1150 – 1160, mốc kháng cự ngắn tại 1130 đóng vai trò kháng cự tâm lý, do vậy nhà đầu tư cần quan sát cung cầu tại vùng này để ra hành động kịp thời.

Ngưỡng quản trị rủi ro cho nhịp hồi phục này là khi thị trường mất mốc hỗ trợ động tại 1075 - 1100 điểm. Nhà đầu tư cần chủ động chốt lời, hạ tỷ trọng để bảo toàn thành quả.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Báo cáo Chiến lược tháng 12
- Bản tin tiêu điểm ngành hàng (08/12/2023)

**TIN TỨC THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI**

- Hoạt động của các nhà máy ở châu Á vẫn âm ảm
- Chủ tịch Fed đứng trước áp lực phải đưa ra kế hoạch cắt giảm lãi suất của Mỹ

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Việt Nam là điểm đến đầu tư hấp dẫn trong số các thị trường mới nổi
- DIG Corp (DIG) 'dấn thân' vào lĩnh vực mới
- Thế khó của ngành ngân hàng

**LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý**

- 12/12/2023: Công bố chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 11
- 13/12/2023: Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 11
- 14/12/2023: FED công bố lãi suất thực hiện
- 15/12/2023: Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	12/12/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,127.63	0.19%	0.64%	8.46%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	13,951.66	-4.64%	-42.36%	6.95%
HNX	231.71	0.15%	0.17%	10.52%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,537.18	-1.06%	-46.15%	2.35%
Upcom	85.35	-0.15%	-0.72%	4.47%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	414.29	-18.20%	-64.25%	-28.66%
P/E VNindex (x)	13.59	0.22%	3.11%	6.59%
P/B VNindex (x)	1.68	0.60%	3.07%	8.39%

**TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS**

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi lỗ hiện tại	Trạng thái
1	HGD	17/11/2023	27,850	31,100	28,400	26,500	11.67%	1.97%	Chốt lời
2	GEX	06/12/2023	23,550	32,000	23,150	22,500	35.88%	-1.70%	Nắm giữ
3	VCG	06/12/2023	24,500	27,000	24,400	22,000	10.20%	-0.41%	Nắm giữ
4	HHV	06/12/2023	15,300	19,000	15,450	13,000	24.18%	0.98%	Chốt lời
5	VND	06/12/2023	22,550	25,000	22,050	20,500	10.86%	-2.22%	Nắm giữ
6	PTB	08/12/2023	58,900	62,000	58,200	57,200	5.26%	-1.19%	Nắm giữ
7	MSN	08/12/2023	63,500	73,000	66,200	60,700	14.96%	4.25%	Chốt lời
8	PNJ	11/12/2023	80,000	88,000	80,300	77,000	10.00%	0.37%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	FPT 1.89%	PDR -2.70%	MSN 6.43%	PDR -4.59%	NVL 35.11%	VCB -4.10%
2	HPG 1.64%	MSN -1.93%	MWG 6.38%	KDH -3.68%	PDR 28.81%	VNM -1.42%
3	BID 1.21%	VNM -0.86%	BID 5.28%	SSI -2.98%	MWG 21.08%	
4	TCB 0.65%	SAB -0.76%	FPT 3.42%	NVL -2.48%	SSI 20.07%	
5	NVL 0.57%	PLX -0.56%	VIC 3.03%	VCB -2.09%	GVR 19.74%	

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VCF 5.08%	PGD -5.06%	ASM 11.29%	EVF -7.87%	HAG 60.54%	SVC -14.24%
2	VSC 3.27%	ITA -4.16%	VHC 10.76%	DXG -5.81%	EVF 49.09%	SSB -12.55%
3	PC1 2.75%	BHN -2.50%	BCM 8.78%	VCI -4.44%	ITA 48.44%	BWE -3.56%
4	SAM 2.14%	HBC -1.76%	ITA 8.02%	BSI -4.35%	DBC 40.59%	DBD -2.90%
5	PVT 1.93%	DGW -1.13%	DXS 7.81%	ORS -4.34%	DXS 38.04%	KDC -1.26%

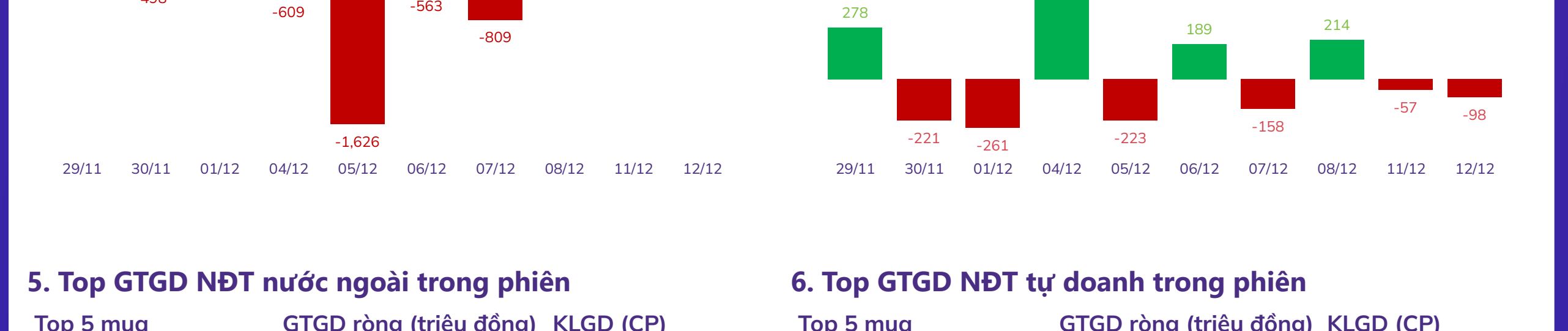
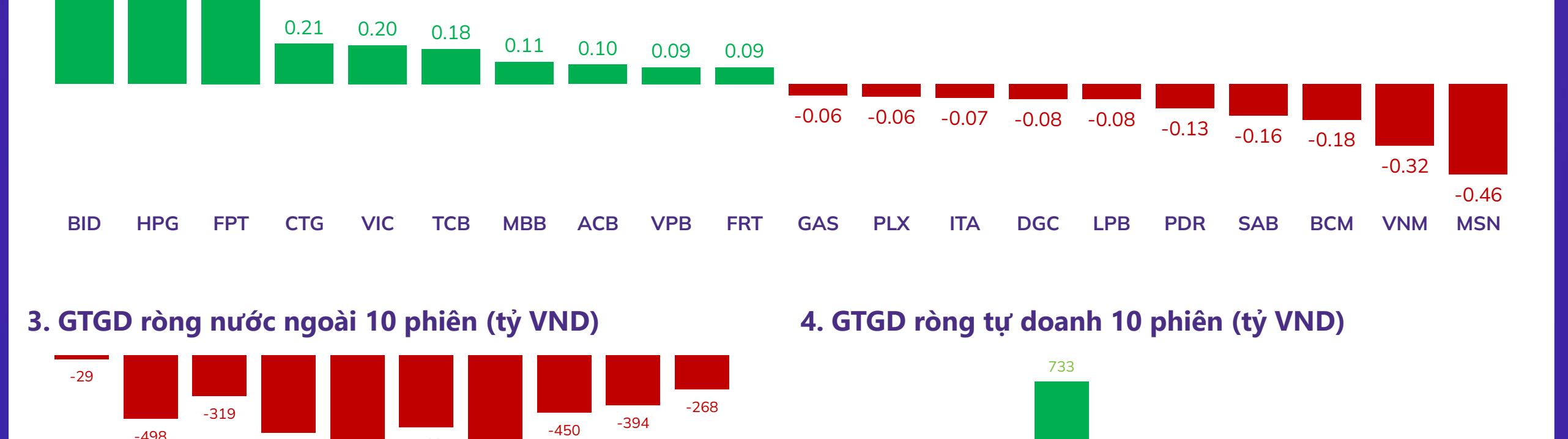
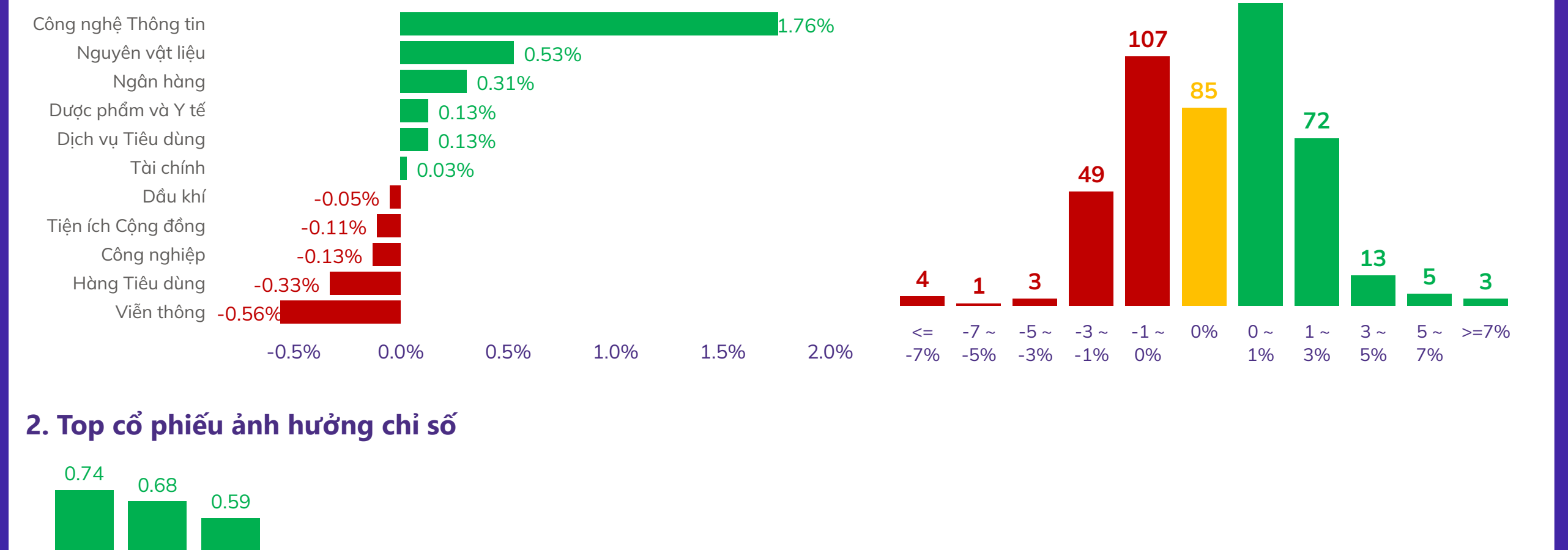
  

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	POM 7.00%	PAC -5.88%	FDC 33.60%	VAF -15.75%	FDC 44.74%	ABR -23.85%
2	HAR 6.86%	VAF -5.74%	POM 22.57%	ABT -6.76%	VMD 38.94%	SJB -20.09%
3	KPF 6.84%	TCR -5.60%	COM 14.26%	NHH -6.13%	NHL 36.40%	AST -10.41%
4	FDC 6.45%	DRL -4.59%	PTC 12.96%	LDG -5.61%	CLW 35.96%	LDG -9.82%
5	VMD 6.19%	SPM -3.51%	DLG 12.83%	HRC -5.28%	BFC 34.04%	DMC -8.75%

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	12/12/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	16,791.74	-0.02%	2.36%	12.52%
Dow Jones	36,577.94	0.48%	1.03%	10.66%
FTSE 100	7,542.77	-0.03%	0.40%	2.73%
Nikkei 225	32,843.70	0.16%	-1.17%	6.99%
S&P 500	4,643.70	0.46%	1.62%	10.73%
<b>Tỷ giá</b>				
USD/VND	24,260.00	0.04%	0.04%	-1.32%
USD/JPY	145.43	-0.50%	-1.20%	-3.66%
GBP/USD	1.26	0.00%	0.00%	3.28%
EUR/USD	1.08	0.00%	0.00%	1.89%
<b>Năng lượng</b>				
Dầu thô Brent	73.49	-3.34%	-5.82%	-12.56%
Than tự nhiên	2.31	-4.94%	-14.13%	-38.40%
Than	146.00	-4.26%	8.15%	24.31%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>				
Thép	4,001.00	0.35%	2.67%	6.95%
Đồng	3.79	0.26%	-0.79%	3.84%
Bạc	22.81	0.09%	-6.86%	-0.78%
Vàng	1,982.13	0.04%	-2.35%	-0.00%
Quặng sắt	137.50	0.00%	3.38%	12.70%
Thép cuộn cán nóng	1,115.00	-0.62%	0.81%	12.17%
Gỗ	533.64	-1.09%	1.74%	8.91%
<b>Nông nghiệp</b>				
Lúa mì	609.52	3.09%	4.55%	8.50%
Cao su	144.00	0.28%	2.13%	-1.91%
Lợn hơi	67.98	-0.40%	-0.10%	-5.23%
Cà phê	191.15	2.08%	-1.42%	20.14%
Đường	22.59	0.53%	-12.48%	-16.61%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 12/12/2023**



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên			6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VND	1,127.63	1,127.63	FUEVFNVD	105.5	105.5
HPG	32,763	1,169,684	VND	15,546	703,600
CEO	25,805	1,079,237	HPG	11,259	405,900
VHC	19,242	252,800	PTB	1,531	26,300
PC1	16,120	576,000	NHL	1,464	47,000



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](http://ABS.VN)

**KHUYẾN CÁO**


Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.



**BEST STOCK TRADING APP**  
**ABS INVEST**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU  
TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023  
Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)



GLOBAL BUSINESS OUTLOOK  
WINNER